

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST  
Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vũ Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Thanh Hùng;
2. Bà Trần Ngọc Tường Vi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn H, sinh năm 1970, tại Tây Ninh. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1931; bị cáo có vợ tên Trần Kim H, sinh năm 1965, có 01 người tên Lâm Kim N, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội “buôn bán hàng cấm” theo Bản án số 44/2012/HSST ngày 02/8/2012, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 theo Giấy chứng nhận đặc xá số 372/GCNĐX ngày 31/8/2015 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến ngày 19/8/2019. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/8/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

***- Người tham gia tố tụng khác:***

***Người làm chứng:*** Bà Trần Kim H và ông Lâm Văn Q (có văn bản xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn H làm nghề buôn bán tạp hóa và sống cùng gia đình tại khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Khoảng giữa tháng 6/2019, một người đàn ông tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến tiệm tạp hóa của gia đình H với mục đích bán thuốc lá điều nhập lậu. Qua trao đổi với H về mức giá mua thuốc, cụ thể thuốc lá điều hiệu Hero: 14.000 đồng/bao; thuốc lá điều hiệu Jet: 17.000 đồng/bao; thuốc lá điều hiệu Canyon: 10.000 đồng/bao, thuốc lá điều hiệu 555: 16.000 đồng/bao; thuốc lá điều hiệu Esse: 14.500 đồng/bao; thuốc lá điều hiệu Craven A: 7.000 đồng/bao, H nhận thấy giá bán thuốc lá điều nhập lậu rẻ nên H nảy sinh ý định mua thuốc lá điều nhập lậu của H và bán lại cho người có nhu cầu sử dụng trên địa bàn huyện Dầu Tiếng để lấy tiền lời.

Để thực hiện ý định trên, tối ngày 10/7/2019, khi H đến tiệm tạp hóa của gia đình H thì H hỏi mua của H 5.940 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 3.210 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 1.890 bao thuốc lá điều hiệu Hero, 330 bao thuốc lá điều hiệu Canyon, 120 bao thuốc lá điều hiệu 555, 150 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Menthol, 80 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Classic, 160 bao thuốc lá điều hiệu Craven A) với giá 90.705.000 đồng thì H đồng ý và thỏa thuận giao dịch tại nhà của H. Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 11/7/2019, 04 người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch) điều khiển 04 xe mô tô (không rõ biển số) chở 5.940 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm các loại mà Hường đã đặt mua trước đó) đến giao tại nhà của H. H trả số tiền 90.865.000 đồng (đây là số tiền tiết kiệm của H). H cất giấu số thuốc lá điều nhập lậu này trong nhà của H. H mua số thuốc này về nhằm mục đích bán lại lấy tiền lời.

Khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, số khung: CT100F-1025488, số máy CT100E-1025588 có gắn biển số 70H9-5097 (biển số này H nhặt được và gắn lên xe mô tô của mình) chở 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 1.200 bao thuốc lá hiệu Hero, 300 bao thuốc lá hiệu Jet) đi bán cho người có nhu cầu sử dụng trên địa bàn huyện Dầu Tiếng để lấy tiền lời. Khi vừa ra khỏi nhà thì H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng bắt quả tang H cùng tang vật.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiến hành khám xét nơi ở của Lâm Văn H tại khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, phát hiện và thu giữ 4.440 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 2910 bao thuốc lá điều hiệu JET, 690 bao thuốc lá điều hiệu HERO, 330 bao thuốc lá điều hiệu CANYON, 120 bao thuốc lá điều hiệu 555, 150 bao thuốc lá điều hiệu

ESSE MENTHOL, 80 bao thuốc lá hiệu ESSE CLASSIC, 160 bao thuốc lá hiệu CRAVEN A).

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSDT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Lâm Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đối với 5940 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 3.210 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.890 bao thuốc lá hiệu Hero, 330 bao thuốc lá hiệu Canyon, 120 bao thuốc lá hiệu 555, 150 bao thuốc lá hiệu ESSE Menthol, 80 bao thuốc lá hiệu ESSE Classic, 160 bao thuốc lá hiệu Craven A).

Tịch thu sung vào ngân sách đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, số khung: CT100F-1025488, số máy CT100E-1025588, số tiền 450.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng.

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động màu đen có chữ NOKIA, số code 23NEB14VN00 có gắn 01 sim Viettel không có số seri và 01 điện thoại di động màu cam có chữ NOKIA, số code 059Z2Z0 có gắn 01 sim Viettel không có số seri.

Giao biển số xe mô tô 70H9-5097 cho Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi bán thuốc lá điều nhập lậu của đối tượng H, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không làm việc được và không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng H nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; năm 2016, bị cáo có thực hiện việc bán thuốc lá lậu thu lợi bất chính được số tiền 450.000 đồng và bị cáo đã tự nguyện nộp lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải đã tích cực đóng góp trong giai đoạn điaphuowng phòng chống dịch bệnh

Covid 19, được địa phương ghi nhận, xin Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện sớm trở về lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 11/7/2019, tại khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã bắt quả tang bị cáo Lâm Văn H đang chở trên xe của bị cáo 1.500 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu. Khám xét nhà của bị cáo H tại khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tiếp tục phát hiện bị cáo H đang tàng trữ 4.440 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu trong nhà. Bị cáo mua thuốc lá lậu mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Cáo trạng số 53/CT-VKSĐT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Lâm Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được thuốc lá điều ngoại là loại hàng hóa nằm trong danh mục cấm kinh doanh được quy định tại Nghị định số 43/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ và hành vi buôn bán thuốc lá điều ngoại là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã mua tổng cộng 5.940 bao thuốc lá ngoại (gồm 3.210 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 1.890 bao thuốc lá điều hiệu Hero, 330 bao thuốc lá điều hiệu Canyon, 120 bao thuốc lá điều hiệu 555, 150 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Menthol, 80 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Classic, 160 bao thuốc lá điều hiệu Craven A) mục đích là để bán kiếm lợi nhuận. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xét xử về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều ngoại, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm kinh nghiệm để không tái phạm, thế nhưng, bị cáo lại tiếp tục phạm tội vì lợi ích cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để bị cáo có thời gian cải tạo, được giáo dục để trở thành người công

dân tốt, đồng thời, răn đe, phòng ngừa chung cho các đối tượng khác đang và sẽ có ý định thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bản thân bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính số tiền 450.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có nhiều đóng góp nhân đạo, từ thiện tại địa phương (thể hiện tại đơn xin xác nhận đề ngày 18/11/2019, có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Dầu Tiếng), tham gia tích cực trong phòng chống dịch covid 19. Riêng hồ sơ huân, huy chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M là ông bà ngoại của bị cáo không thuộc trường hợp được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự dành cho bị cáo theo hướng dẫn tại điểm c Mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội “buôn bán hàng cấm” theo Bản án số 44/2012/HSST ngày 02/8/2012, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 theo Giấy chứng nhận đặc xá số 372/GCNDX ngày 31/8/2015 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt dành cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định của Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 5.940 bao thuốc lá điều nhập lậu thu giữ của bị cáo (gồm 3.210 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 1.890 bao thuốc lá điều hiệu Hero, 330 bao thuốc lá điều hiệu Canyon, 120 bao thuốc lá điều hiệu 555, 150 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Menthol, 80bao thuốc lá điều hiệu ESSE Classic, 160 bao thuốc lá điều hiệu Craven A) là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, số khung: CT100F-1025488, số máy CT100E-1025588 là tài sản hợp pháp của Lâm Văn H. Bị cáo H sử dụng xe nói trên để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen có chữ NOKIA, số code 23NEB14VN00 có gắn 01 sim Viettel không có số seri và 01 điện thoại di động màu cam có chữ NOKIA, số code 059Z2Z0 có gắn 01 sim Viettel không có số seri là tài sản hợp pháp của Lâm Văn H. Bị cáo H không sử dụng 02 điện thoại trên vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với biển số xe mô tô 70H9-5097 do bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1974 cư trú tại ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, bà Trinh không có trình báo về việc mất xe mô tô cũng như mất biển số xe mô tô 70H9-5097. Năm 2017, bà T đã chết, người thân của bà T đã rời khỏi địa phương nên giao Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 450.000 đồng, bị cáo H đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0002473 ngày 13/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng là số tiền thu lợi bất chính theo sự thừa nhận của bị cáo H nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với hành vi bán thuốc lá nhập lậu năm 2016 theo lời khai của bị cáo không có căn cứ truy tố nên không xem xét.

[9] Đối với hành vi bán thuốc lá điều nhập lậu của đối tượng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không làm việc được và không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng H nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 106, 136, 260, 262, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 46, 47, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn H phạm tội “buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn H 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để đi thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ ngày 11/7/2019 đến ngày 19/8/2019.

## 2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy đối với 5.940 (năm ngàn chín trăm bốn mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 3.210 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 1.890 bao thuốc lá điều hiệu Hero, 330 bao thuốc lá điều hiệu Canyon, 120 bao thuốc lá điều hiệu 555, 150 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Menthol, 80 bao thuốc lá điều hiệu ESSE Classic, 160 bao thuốc lá điều hiệu Craven A).

Tịch thu sung vào ngân sách 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, số khung: CT100F-1025488, số máy CT100E-1025588.

Tịch thu sung vào ngân sách số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2014/0002473 ngày 13/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng.

Trả lại cho bị cáo Lâm Văn H: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ NOKIA, số code 23NEB14VN00 có gắn 01 sim Viettel không có số seri và 01 (một) điện thoại di động màu cam có chữ NOKIA, số code 059Z2Z0 có gắn 01 sim Viettel không có số seri.

Giao 01 (một) biển số xe mô tô 70H9-5097 cho Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, biên lai thu số AA/2014/0002473 ngày 13/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25.9.2020)/.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vũ Anh Tuấn**